|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ  **VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC**  **TRUNG ƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 575/TB-VKNTTW  V/v yêu cầu gửi báo giá dung môi, hóa chất phòng thí nghiệm | *Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2022* |

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dung môi, hóa chất phòng thí nghiệm

*Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-BYT ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 (đợt 1).*

Năm 2022, Viện Kiểm nghiệm Thuốc Trung ương có nhu cầu mua sắm một số dung môi, hóa chất bằng nguồn kinh phí thường xuyên không giao tự chủ, danh mục theo bảng dưới đây:

| **Stt** | **Tên dung môi, hóa chất** | **Đơn vị** | **Số lượng** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Acetonitril HPLC | lít | 2000 |
| 2 | Methanol HPLC | lít | 1800 |
| 3 | Bản mỏng silica gel 60 F254 | Hộp 25 tấm | 50 |
| 4 | Ethanol tuyệt đối HPLC | lít | 100 |
| 5 | Karlfischer S (Solven) | lít | 30 |
| 6 | Diethyl ether | lít | 100 |
| 7 | Potassium dihydrogen phosphat | kg | 50 |
| 8 | Di-sodium hydrogenphosphat | kg | 20 |
| 9 | Chloroform PA | lít | 150 |
| 10 | Dicloromethan | lít | 100 |
| 11 | Ethanol 96% HPLC | lít | 100 |
| 12 | Petroleum 60-80 | lít | 20 |
| 13 | Acetic glacial | lít | 50 |
| 14 | Methanol PA | lít | 100 |

Để có căn cứ xây dựng danh mục, giá dự toán của các dung môi, hóa chất mua sắm năm 2022, Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm gửi báo giá cho Viện, yêu cầu cụ thể về báo giá như sau:

- Đơn vị có thể gửi báo giá cho một hoặc nhiều dung môi, hóa chất thuộc danh mục nêu trên;

- Giá chào hàng thống nhất là tiền Đồng Việt Nam (VNĐ); giá chào hàng là giá chào đến phòng thí nghiệm của Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương, bao gồm tất cả chi phí nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng (VAT), chi phí vận chuyển và các chi phí liên quan khác (*nếu có*);

- Báo giá phải ghi rõ thông số về mã code, hãng sản xuất, xuất xứ và số lượng của hàng hóa chào giá;

- Hiệu lực của báo giá tối thiểu 60 ngày kể từ ngày báo giá;

- Báo giá phải có dấu và chữ ký của người có thẩm quyền theo quy định;

- Báo giá được gửi về Phòng Vật tư Trang thiết bị - Viện Kiểm nghiệm Thuốc Trung ương (Địa chỉ: Số 48 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội, Điện thoại: 024.38256906).

Các đơn vị cần tìm hiểu thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ với Phòng Vật tư Trang thiết bị - Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương theo số điện thoại: 024.38256906.

Trân trọng cảm ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:  - Như trên;  - Tổ CNTT (đăng website của Viện);  - Lư­u: VT, VTTTB. | **VIỆN TRƯỞNG**  **Đoàn Cao Sơn** |